

Số: 59/2022/QĐST-HNGĐ

Hương Trà, ngày 03 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HƯƠNG TRÀ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm h khoản 2 Điều 39, Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 46/2022/TLST - HNGĐ ngày 20 tháng 6 năm 2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh **Võ Công Đ**, sinh năm 1989; Địa chỉ: Thôn T, xã Bình Tiến, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Chị **Ngô Thị Thanh X**, sinh năm 1992; Địa chỉ: Thôn T, xã Bình Tiến, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Võ Công Đ và chị Ngô Thị Thanh X đăng ký kết hôn tại UBND xã Bình Điền, nay là xã Bình Tiến, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế vào ngày 31/7/2018 nên là hôn nhân hợp pháp. Tòa án đã tiến hành hòa giải Đ tị nhưng không thành. Xét việc thuận tình ly hôn của anh Đ, chị X trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên cần công nhận thuận tình ly hôn của anh Đ, chị X.

[2] Về con chung: Anh Võ Công Đ và chị Ngô Thị Thanh X có 01 người con chung tên là Võ Minh N, sinh ngày 05/01/2021. Anh Đ, chị X thỏa thuận là giao cháu Võ Minh N cho chị Ngô Thị Thanh X trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi đủ 18 tuổi; anh Đ không phải cấp dưỡng cho con. Xét việc thỏa

thuận của anh Đ, chị X là tự nguyện, không trái pháp luật và phù hợp với nguyện vọng của các con nên được chấp nhận.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Anh Võ Công Đ và chị Ngô Thị Thanh X không yêu cầu nên Tòa án không phải giải quyết.

[4] Về lệ phí toà án: Anh Võ Công Đ và chị Ngô Thị Thanh X phải chịu 300.000 đồng, mỗi người chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải Đ tự không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Võ Công Đ và chị Ngô Thị Thanh X thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Võ Minh N, sinh ngày 05/01/2021 chị Ngô Thị Thanh X trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi đủ 18 tuổi; anh Đ không phải cấp dưỡng cho con.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh Võ Công Đ và chị Ngô Thị Thanh X không yêu cầu nên Tòa án không phải giải quyết.

**2.** Về lệ phí ly hôn: Anh Võ Công Đ và chị Ngô Thị Thanh X phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), mỗi người chịu 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền anh Đ, chị X đã nộp tạm ứng lệ phí 300.000 đồng theo Biên lai số 0001404 ngày 20/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hương Trà. Anh Đ, chị X đã nộp đủ.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh TT. Huế;
- VKSND TX. Hương Trà;
- Chi cục THADS TX. Hương Trà;
- UBND phường/xã;
- Các đương sự;
- Lưu dân;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Mai Thị Mộng Trinh**